

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 3 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kiên Ngọc Trương

Ông Trần Tuấn Khanh

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Ông Phan Hoàng Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2024/HSST-QĐ ngày 12/3/2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 14/3/2024 đối với bị cáo:

Lê Văn Ng, sinh ngày 19/12/1960, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1932 và bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1938 (đã chết); bị cáo có vợ tên: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1957; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông Lê Thanh Đ, sinh năm 1966 (đã chết)

Người đại diện gia đình bị hại: Bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1970.

Cùng nơi cư trú: ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh T (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Công ty bảo hiểm Bưu điện Cần Thơ (PTT).

Địa chỉ: 190E, đường 30/4, phường H, quận N, thành phố C (vắng mặt)

Người làm chứng:

Ông Dương Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp H, xã L, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 18/8/2023, bị cáo Lê Văn N điều khiển xe mô tô biển số 84H7 – 5955 đi trên đường nhựa thuộc ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh T theo hướng từ đường Trương Văn Kính về đường 30/4. Trên đường di chuyển, bị cáo đi với vận tốc khoảng 20 – 30 km/h, khi đến đoạn gần nhà của anh Dương Văn H thuộc ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh T thì bị cáo N nhìn thấy phía trước là đoạn đường cong, có nhiều khúc cua nguy hiểm và có bụi cây ven đường ở bên trái che khuất tầm nhìn. Do khúc cua rẽ về bên trái nên bị cáo đã điều khiển xe đi vào khúc cua về bên trái. Cùng thời điểm này, ở phía trước có xe mô tô biển số 84B1-334.86 do ông Lê Thanh Đ (sinh ngày 15/8/1966, ngụ ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh T) điều khiển chở theo vợ là bà Lê Thị Mỹ H (sinh ngày 01/01/1970) chạy đến theo hướng ngược lại. Lúc này, bị cáo nghe tiếng xe mô tô ở hướng ngược lại đi đến nhưng thiếu quan sát nên đã không nhìn thấy rõ phương tiện gì (chỉ thấy có bóng đen chạy đến) dẫn đến xảy ra va chạm. Chiếc xe mô tô biển số 84H7-5955 của bị cáo điều khiển ngã về phía bên phải nằm trên mặt đường nhựa và xe mô tô ngã đè lên chân của bị cáo. Còn chiếc xe mô tô biển số 84B1-334.86 của ông Đ ngã trên mặt đường nhựa và ngã về phía bên phải nằm gần mép đường bên phải theo hướng đi của xe, ông Đ và bà H bị ngã vào lề cỏ bên đường. Sau khi xảy ra tai nạn, ông Đ và bị cáo đều bị thương và được đưa vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh để điều trị, còn bà H chỉ bị chấn thương phần mềm, không ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày thì ông Đ đã tử vong tại Bệnh viện, còn bị cáo thì bị chấn thương ở vùng lưng, chân và xây xát ngoài da, không ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường vụ án như sau:

Đặc điểm hiện trường vụ tại nạn: là đoạn đường nhựa thuộc ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh T. Đoạn đường chạy theo hướng Đông – Tây; phía Đông hướng về đường 30/4; phía Tây hướng về đường Trương Văn Kính; phía Bắc là lề cỏ, tiếp giáp lề cỏ là con kênh; phía Nam là nhà của bà Trần Thị L. Mặt đường nhựa bằng phẳng, rộng 3,5 mét. Phía Đông và phía Tây đoạn đường đều có đặt biển báo “nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp”.

Điểm mốc được chọn là trụ điện B16 nằm bên lề phải hướng đường 30/4 đến đường Trương Văn Kính. Mép đường được chọn làm chuẩn là mép đường bên phải hướng đường 30/4 đến đường Trương Văn Kính.

Ghi nhận đặc điểm phương tiện và các dấu vết như sau:

Nạn nhân Lê Thanh Đ nằm trên lề cỏ, đầu nạn nhân quay về hướng đường Trương Văn Kính, chân nạn nhân quay về hướng đường 30/4. Vị trí đầu nạn nhân nằm trên lề cỏ, cách mép đường chuẩn là 0,3 mét và cách tâm xe mô tô biển số 84B1-334.86 là 1,7 mét.

Vị trí xe mô tô 84B1-334.86 sau tai nạn ngã về bên phải, đầu xe hướng về lề trái, đuôi xe nằm trên lề cỏ hướng về phía kênh. Tâm trục bánh trước chiếu vuông

góc xuống mặt đường, cách mép đường chuẩn 0,5 mét. Tâm trục bánh sau chiều vuông góc xuống mặt lề cỏ, cách mép đường chuẩn là 0,7 mét.

Vị trí xe mô tô 84H7-5955 sau tai nạn ngã về bên phải, đầu xe hướng về mép đường chuẩn, đuôi xe hướng về lề trái hơi chệch về hướng đường Trương Văn Kính. Tâm trục bánh trước chiều vuông góc xuống mặt đường, cách mép đường chuẩn 1,4 mét. Tâm trục bánh sau chiều vuông góc xuống mặt đường, cách mép đường chuẩn là 02 mét. Tâm xe cách mốc là 7,6 mét và cách tâm xe mô tô 84B1-334.86 là 02 mét.

Vết cày của xe mô tô 84H7-5955 để lại sau tai nạn là vết cày không liên tục dài 0,7 mét, rộng 02 cm. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 01 mét, đuôi vết cày cách mép đường chuẩn là 1,65 mét. Ngay tâm xe là đoạn cuối vết cày dài 13cm, rộng 02cm; đầu đoạn cuối vết cày này cách mép đường chuẩn là 1,52cm.

Vết cày của xe mô tô 84B1-334.86 để lại sau tai nạn là vết cày không liên tục có hướng từ đường 30/4 về đường Trương Văn Kính dài 1,6 mét, rộng 02cm. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 01 mét, đuôi vết cày ngay dưới tâm xe 84B1-334.86.

Qua khám nghiệm hiện trường và xem xét các dấu vết để lại tại hiện trường, xác định vùng va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiều xuống mặt đường, cách mép đường chuẩn là 1,4 mét và cách mốc là 6,8 mét.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, xác định lỗi liên quan đến vụ tai nạn giao thông như sau:

Đối với ông Lê Thanh Đ: điều khiển xe mô tô biển số 84B1-334.86 tham gia giao thông đường bộ mà chưa có giấy phép lái xe hạng A1 đã vi phạm khoản 9, Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, quy định các hành vi bị nghiêm cấm: “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Đối với bị can Lê Văn N: điều khiển xe mô tô 84H7-5955 lưu thông trên đường nhựa thuộc ấp Sa Bình, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh mà không đi bên phải theo chiều đi của mình đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, quy định Quy tắc chung: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Lê Văn N điều khiển xe mô tô biển số 84H7-5955 lưu thông trên đường nhưng không đi bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển số 84B1-334.86 do ông Lê Thanh Đ điều khiển chở theo bà Lê Thị Mỹ H ngồi sau, hậu quả sau tai nạn làm ông Lê Thanh Đ bị chấn thương vùng ngực làm vỡ tim, gây suy tim cấp dẫn đến tử vong.

Tại Kết luận giám định số 634/KL-KTHS và số 635/KL-KTHS ngày 04/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: không tìm thấy Ethanol (cồn) có trong máu thu từ tử thi Lê Thanh Đ và thu từ tĩnh mạch của bị cáo Lê Văn N.

Tại Kết luận giám định độc chất số 940/1102/23/KLGĐĐC-PYQG và số 939/1102/23/KLGĐĐC-PYQG ngày 31/8/2023 của Phân viện Pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp có trong mẫu máu thu từ tử thi Lê Thanh Đ và thu từ tĩnh mạch của bị cáo Lê Văn N.

Tại Kết luận giám định số 735/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận giám định dấu vết cơ học như sau:

Xe mô tô biển số 84H7-5955 có va chạm với xe mô tô biển số 84B1-334.86. Bánh trước xe mô tô biển số 84H7-5955 và bánh trước xe mô tô biển số 84B1-334.86 là bộ phận đầu tiên va chạm với nhau giữa hai phương tiện.

Mặt đường nhựa tại khu vực xảy ra tai nạn rộng 3,5 mét và không có vạch kẻ tim đường nên trường hợp chia đôi bề rộng mặt đường thành hai phần đường di chuyển ngược chiều nhau thì vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiều xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải của đường nhựa (hướng từ đường 30/4 đến đường Trương Văn Kính) thuộc ấp Sa Bình, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có 38 năm công tác trong ngành giáo dục, được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục; bị cáo có bà Ngoại tên Trần Thị Ngu là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, có cậu ruột là Huỳnh Văn Hưởng và Huỳnh Văn Kim là Liệt sĩ, có cha là ông Lê Văn Đánh được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì.

Đối với ông Lê Thanh Đ: điều khiển xe mô tô biển số 84B1-334.86 tham gia giao thông đường bộ mà chưa có giấy phép lái xe hạng A1 đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Giao thông đường bộ, đường sắt (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021). Tuy nhiên nạn nhân đã chết nên không xem xét xử lý.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Ngày 18/8/2023, Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại NEO, màu đen-xám-bạc, biển số 84H7-5955, số khung RLHJC3535047Y436755, số máy JC35E0673791. Xe đã bị hư hỏng một số bộ phận sau tai nạn.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu trắng-đen-bạc, biển số 84B1-334.86, số khung RLHHC125XFY319831, số máy HC12E7319921. Xe đã bị hư hỏng một số bộ phận sau tai nạn.

Ngày 17/01/2023, CQĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng với hình thức trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu trắng-đen-bạc, biển số 84B1-334.86, số khung RLHHC125XFY319831, số máy HC12E7319921 cho bà Lê

Thị Mỹ H, sinh ngày 01/01/1970, nơi thường trú: ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh TT là người quản lý hợp pháp.

Phần dân sự: gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả với tổng số tiền 256.645.000 đồng bao gồm: chi phí mai táng là 56.645.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 200.000.000 đồng. Hiện bị cáo đã bồi thường được số tiền 50.000.000 đồng, phần tiền còn lại thì bị cáo không có khả năng bồi thường theo yêu cầu của gia đình nạn nhân do bị khó khăn về kinh tế. Tuy nhiên, sau khi nhận được số tiền do Công ty bảo hiểm Bưu điện PTI bồi thường bảo hiểm trách nhiệm dân sự thì bị cáo sẽ thực hiện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-HS ngày 31/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Lê Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Đồng thời buộc bị cáo bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại 200.000.000 đồng. Trong đó (tiền mai táng phí 50.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 150.000.000 đồng buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn N đã khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 18/8/2023, bị cáo Lê Văn N điều khiển xe mô tô biển số 84H7 - 5955 hướng từ đường Trương Văn Kinh về đường 30/4 thuộc ấp S, xã L, thành phố T với

vận tốc khoảng 20 đến 30km/h, khi đến đoạn đường cong, có nhiều khúc cua và bụi cây ven đường che khuất tầm nhìn, bị cáo không quan sát kỹ phía trước, lấn sang lề trái nên đụng vào xe mô tô 84B1-334.86 do ông Lê Thanh Đ điều khiển chở theo vợ là bà Lê Thị Mỹ H ngồi sau chạy theo hướng ngược lại. Tai nạn xảy ra làm ông Đ bị chấn thương vùng ngực làm vỡ tim, gây suy tim cấp dẫn đến tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn N đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ khi hoạt động trên các tuyến đường giao thông. Do đó, pháp luật về giao thông quy định. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải quan sát phía trước và phải đi bên phải theo chiều đi của mình. Do xem thường các quy định của pháp luật. Bị cáo điều khiển xe đến khúc cua nguy hiểm nhưng thiếu quan sát và lấn sang làn đường bên trái dẫn đến gây tai nạn làm ông Lê Thanh Đ tử vong. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn nơi công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhắc nhở phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; khi phạm tội bị cáo chưa tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Mặt khác; bị cáo có 38 năm trong ngành giáo dục, được Bộ giáo dục và đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục; bị cáo có bà ngoại là bà Trần Thị Ngự, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, có hai người cậu ruột là Liệt sĩ, cha bị cáo ông Lê Văn Đánh được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại bà Lê Thị Mỹ H yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Trong đó gia đình bị hại đã nhận trước 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) còn lại 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo đồng ý theo yêu cầu của gia đình bị hại tiếp tục bồi thường thêm 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi

triệu đồng) cho gia đình bị hại khi nhận được tiền bồi thường từ Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI). Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện gia đình bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI). Người đại diện theo pháp luật bà Hoàng Thị Y, chức vụ: Tổng giám đốc, thống nhất Bồi thường trách nhiệm dân sự đối với xe mô tô BKS: 84H7-5955 chủ sở hữu là ông Lê Văn N số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI).

Người làm chứng: anh Dương Văn H có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn N cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố T, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 586, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Lê Văn N bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại bà Lê Thị Mỹ H 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) nhưng được trừ đi 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) đại diện gia đình bị hại đã nhận trước đó.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền còn phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) do Bà Hoàng Thị Y là người đại diện bồi thường cho xe mô tô BKS: 84H7-5955, chủ sở hữu là bị cáo Lê Văn N 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Văn N nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo; đại diện gia đình người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ

